

THỜI KHÓA BIỂU HỌC SINH / Class schedule

LỚP/ Class: 1A - ISP04

Áp dụng từ ngày/Applied from: 23/03/2026

GVCN/Homeroom teacher: Bùi Thị Hải Yến

BUỔI Session	TIẾT Period	THỜI GIAN Time	THỨ HAI Mon	THỨ BA Tue	THỨ TƯ Wed	THỨ NĂM Thu	THỨ SÁU Fri
SÁNG Morning		06:45 - 07:30	Ăn sáng				
		07:30 - 07:55	Chào cờ	Độc sách	Độc sách	Độc sách	SHCN
	1	08:00 - 08:30	Tiếng Việt	Mỹ thuật	GDTC	Tiếng Việt	Tiếng Việt
	2	08:35 - 09:05	Tin học - CN-KT	Mỹ thuật	GDTC	Tiếng Việt	Toán
	3	09:10 - 09:40	Tin học - CN-KT	KNS	Tiếng Việt	Đạo đức	Toán
			Nghỉ giải lao				
	4	10:10 - 10:40	Toán	STEAM PBL	Âm nhạc	GTS	Tiếng Việt
	5	10:45 - 11:15	TNXH	STEAM PBL	Âm nhạc	Tiếng Việt	Tiếng Việt
			Ăn trưa - Nghỉ trưa				
CHIỀU Afternoon	6	13:40 - 14:10	English (Expat)	English (Expat)	Tiếng Việt	English	English (Expat)
	7	14:15 - 14:45	English (Expat)	English (Expat)	Tiếng Việt	English	English (Expat)
			Ăn xế - Nghỉ giải lao				
	8	15:15 - 15:45	Tiếng Việt	Math	English	Bơi	HĐTN.HN
	9	15:50 - 16:20	Tiếng Việt	Math	English	Bơi	HĐTN.HN

*GTS, KNS: Giá trị sống, Kỹ năng sống

*Tin học - CN-KT: Công nghệ Kỹ thuật

*STEAM PBL :Thí nghiệm khoa học

*HĐTN: Hoạt động trải nghiệm

*SHCN: Sinh hoạt chủ nhiệm

*LS&ĐL: Lịch sử và Địa lý

*GDTC: Giáo dục thể chất

*TNXH: Tự nhiên xã hội

*KHTN: Khoa học tự nhiên

